



**MÃ VÙNG
ĐIỆN THOẠI CỐ ĐỊNH**
THAY ĐỔI THẾ NÀO
SAU KHI SÁP NHẬP
TỈNH, THÀNH?



Việc thay đổi, sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh ảnh hưởng đến việc thực hiện quy hoạch mã vùng điện thoại, Bộ KH-CN ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện kể từ ngày 1-7-2025.

MÃ VÙNG CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ GIỮ NGUYÊN
(11 TỈNH/TP)

Tỉnh/TP	Mã vùng	Tỉnh/TP	Mã vùng
Cao Bằng	206	Nghệ An	238
Điện Biên	215	Quảng Ninh	203
Hà Nội	24	Sơn La	212
Hà Tĩnh	239	Thanh Hóa	237
Lai Châu	213	Thừa Thiên Huế	234
Lạng Sơn	205		

**MÃ VÙNG TỈNH, TP
TRƯỚC SẮP XẾP
(52 TỈNH/TP)**

**MÃ VÙNG DỰ KIẾN
SAU SẮP XẾP
(23 TỈNH/TP)**

Tỉnh/TP	Mã vùng hiện hành	Tỉnh/TP (tên mới)	Mã vùng mới (dự kiến)	Mã vùng tạm thời
Lào Cai	214	Lào Cai	214	214,216
Yên Bái	216			
Thái Nguyên	208	Thái Nguyên	208	208, 209
Bắc Cạn	209			
Hải Phòng	225	Hải Phòng	225	225, 220
Hải Dương	220			
Tuyên Quang	207	Tuyên Quang	207	207, 219
Hà Giang	219			
Phú Thọ	210	Phú Thọ	210	210, 211, 218
Vĩnh Phúc	211			
Hòa Bình	218			
Bắc Ninh	222	Bắc Ninh	222	222, 204
Bắc Giang	204			
Hưng Yên	221	Hưng Yên	221	221, 227
Thái Bình	227			
Ninh Bình	229	Ninh Bình	229	229, 226, 228
Hà Nam	226			
Nam Định	228			
Quảng Trị	233	Quảng Trị	233	233, 232
Quảng Bình	232			
Đà Nẵng	236	Đà Nẵng	236	236,235
Quảng Nam	235			
Quảng Ngãi	255	Quảng Ngãi	255	255,260
Kon Tum	260			
Gia Lai	269	Gia Lai	269	269,256
Bình Định	256			

Khánh Hoà	258	Khánh Hoà	258	258,259
Ninh Thuận	259			
Lâm Đồng	263	Lâm Đồng	263	263, 252, 261
Bình Thuận	252			
Đắk Nông	261			
Đắk Lắk	262	Đắk Lắk	262	262,257
Phú Yên	257			
Hồ Chí Minh	28	Hồ Chí Minh	28	28, 254, 274
Bà Rịa - Vũng Tàu	254			
Bình Dương	274			
Đồng Nai	251	Đồng Nai	251	251,271
Bình Phước	271			
Tây Ninh	276	Tây Ninh	276	276,272
Long An	272			
Cần Thơ	292	Cần Thơ	292	292, 299, 293
Sóc Trăng	299			
Hậu Giang	293			
Vĩnh Long	270	Vĩnh Long	270	270,275, 294
Bến Tre	275			
Trà Vinh	294			
Đồng Tháp	277	Đồng Tháp	277	277,273
Tiền Giang	273			
Cà Mau	290	Cà Mau	290	290, 291
Bạc Liêu	291			
An Giang	296	An Giang	296	296, 297
Kiên Giang	297			